

PHỤ LỤC II
BẢNG ĐÁNH GIÁ CÁC TIÊU CHÍ THÀNH PHỐ ĐẠT CHUẨN ĐÔ THỊ VĂN MINH
(theo báo cáo số /BC-UBND ngày /7/2024 của UBND TPTA)

Tên tiêu chí	Quy định theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg		Hướng dẫn 765/SVHTTDL-QLVHGĐ, ngày 13/4/2023 của Sở VH,TT và DL	Diễn giải của đơn vị	Tự đánh giá	Ghi chú
	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn				
1. Quy hoạch đô thị	1. Có quy hoạch chung, quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết của Thành phố được cấp có thẩm quyền phê duyệt và công khai đúng quy định.	Đạt	- Có quy hoạch chung còn hiệu lực. - Có quy hoạch phân khu còn hiệu lực. - Có quy hoạch chi tiết còn hiệu lực. - Có công bố quy hoạch: hình thức, nội dung công bố (tùy địa phương lựa chọn).	- Quy hoạch chung đô thị đã được phê duyệt và còn hiệu lực: + Quyết định số 3767/QĐ-UBND ngày 14/10/2015 của UBND tỉnh Long An về việc phê duyệt Quy hoạch chung thành phố Tân An, tỉnh Long An đến năm 2030; + Quyết định số 13111/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 của UBND tỉnh Long An về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chung xây dựng tỷ lệ 1/5000 thành phố Tân An, tỉnh Long An, đến năm 2030; + Quyết định số 937/QĐ-UBND ngày 13/2/2023 của UBND tỉnh Long An về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chung xây dựng tỷ lệ 1/5.000 thành phố Tân An, tỉnh Long An đến năm 2030. - Có quy hoạch phân khu còn hiệu lực: Hiện thành phố có các quy hoạch phân khu gồm: + Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 dọc hai bên tuyến đường Vành đai, thành phố Tân An tại Quyết định số 5743/QĐ-UBND ngày 12/12/2016. + Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 hai bên sông Bảo Định nối tiếp (đoạn từ đường Võ Văn Môn đến ranh cầu liên xã An Vĩnh	Đạt	

Tên tiêu chí	Quy định theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg		Hướng dẫn 765/SVHTTDL-QLVHGD, ngày 13/4/2023 của Sở VH,TT và DL	Diễn giải của đơn vị	Tự đánh giá	Ghi chú
	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn				
				Ngãi và phường Tân Khánh) tại Quyết định số 5984/QĐ-UBND ngày 23/12/2016. + Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 dọc hai bên tuyến đường Vành đai trong tại Quyết định số 2413/QĐ-UBND ngày 27/5/2019 và Quyết định số 4395/QĐ-UBND ngày 10/11/2022. + Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 dọc hai bên tuyến đường Hùng Vương (giai đoạn 2) tại Quyết định số 2438/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 và Quyết định số 1021/QĐ-UBND ngày 12/4/2022. + Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 phường Lợi Bình Nhơn tại Quyết định số 5706/QĐ-UBND ngày 07/11/2014 và Quyết định số 5892/QĐ-UBND ngày 23/12/2020. + Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 phường Bình Tâm tại Quyết định số 5707/QĐ-UBND ngày 07/11/2014 và Quyết định số 5891/QĐ-UBND ngày 23/12/2020. + Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2.000 hai bên bờ sông Vàm Cỏ Tây trên địa bàn thành phố Tân An, tỉnh Long An tại Quyết định số 2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2019. + Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư thương mại dịch vụ thành phố Tân An, tỉnh Long An tại Quyết định số 4411/QĐ-UBND ngày 11/11/2022, Quyết định số 3716/QĐ-UBND ngày 11/10/2011 và Quyết		

Tên tiêu chí	Quy định theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg		Hướng dẫn 765/SVHTTDL- QLVHGD, ngày 13/4/2023 của Sở VH,TT và DL	Diễn giải của đơn vị	Tự đánh giá	Ghi chú
	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn				
				định số 41232/QĐ-UBND ngày 10/4/2015 và Quyết định số 3890/QĐ-UBND ngày 31/7/2020, Quyết định số 4505/QĐ-UBND ngày 16/9/2020, Quyết định số 3745/QĐ-UBND ngày 29/10/2021, Quyết định số 4265/QĐ-UBND ngày 01/11/2022. + Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Cụm công nghiệp Tú Phương, xã Lợi Bình Nhơn, thành phố Tân An, tỉnh Long An tại Quyết định số 2913/QĐ-UBND ngày 27/6/2019. - Có quy hoạch chi tiết còn hiệu lực: Thành phố Tân An có 13 đồ án quy hoạch chi tiết đã được cấp thẩm quyền phê duyệt và còn hiệu lực, gồm: + Khu đô thị Trung tâm hành chính tỉnh tại Quyết định số 1513/QĐ-UBND ngày 22/6/2009, Quyết định số 1635/QĐ-UBND ngày 01/6/2011, Quyết định 4473/QĐ-UBND ngày 23/12/2014, Quyết định số 1304/QĐ-UBND ngày 16/4/2015, Quyết định số 1500/QĐ-UBND ngày 04/5/2015, Quyết định số 1516/QĐ-UBND ngày 12/4/2019, Quyết định số 6960/QĐ-UBND ngày 30/12/2019, Quyết định số 4316/QĐ-UBND ngày 22/11/2021. + Khu Tái định cư – Khu hành chính tỉnh tại Quyết định số 2311/QĐ-UBND ngày 27/9/2006, Quyết định số 392/QĐ-UBND		

Tên tiêu chí	Quy định theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg		Hướng dẫn 765/SVHTTDL- QLVHGD, ngày 13/4/2023 của Sở VH,TT và DL	Diễn giải của đơn vị	Tự đánh giá	Ghi chú
	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn				
				ngày 06/02/2007, Quyết định số 5990/QĐ-UBND ngày 23/12/2016, Quyết định số 209/QĐ-UBND ngày 14/01/2019, Quyết định số 1949/QĐ-UBND ngày 02/7/2021. + Khu dân cư trung tâm mở rộng phường 6 tại Quyết định số 215/QĐ-UB ngày 18/01/2005, Quyết định số 215/QĐ-UB ngày 18/01/2005, Quyết định số 3461/QĐ-UBND ngày 25/12/2009, Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 12/06/2012, Quyết định số 3309/QĐ-UBND ngày 20/09/2013, Quyết định số 1010/QĐ-UBND ngày 25/03/2015, Quyết định số 3035/QĐ-UBND ngày 21/08/2015, Quyết định số 6900/QĐ-UBND ngày 30/12/2019, Quyết định số 1979/QĐ-UBND ngày 06/7/2022. + Khu dân cư ven sông Thiên Phú tại Quyết định 5032/QĐ-UBND ngày 30/10/2011, Quyết định 1867/QĐ-UBND ngày 25/6/2018, Quyết định 5003/QĐ-UBND ngày 21/10/2020. + Khu Tái định cư – KCN Lợi Bình Nhơn tại Quyết định 2122/QĐ-UBND ngày 26/5/2016, Quyết định 2990/QĐ-UBND ngày 11/10/2017. + Khu dân cư Thanh Tiến tại Quyết định 2327/QĐ-UBND ngày 15/5/2019.		

Tên tiêu chí	Quy định theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg		Hướng dẫn 765/SVHTTDL-QLVHGD, ngày 13/4/2023 của Sở VH,TT và DL	Diễn giải của đơn vị	Tự đánh giá	Ghi chú
	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn				
				+ Khu đô thị Thuận Phát tại Quyết định 5112/QĐ-UBND ngày 21/12/2021, Quyết định 94/QĐ-UBND ngày 10/01/2023. + Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dọc sông Vàm Cỏ Tây (phường 5 và xã Hướng Thọ Phú) tại Quyết định 613/QĐ-UBND ngày 24/02/2022. + Khu Tái định cư xã Bình Tâm tại Quyết định 4746/QĐ-UBND ngày 10/12/2021. + Khu đô thị tại phường 4 và phường 6 tại Quyết định 4723/QĐ-UBND ngày 08/12/2021, Quyết định 4598/QĐ-UBND ngày 18/11/2022. + Khu Tái định cư xã An Vĩnh Ngãi tại Quyết định số 3004/QĐ-UBND ngày 12/10/2017, Quyết định số 4456/QĐ-UBND ngày 14/9/2020 + Khu Tái định cư số 1 phường Khánh Hậu tại Quyết định số 3003/QĐ-UBND ngày 12/10/2017, Quyết định số 4615/QĐ-UBND ngày 21/11/2022. + Khu dân cư Tân Đồ tại Quyết định số 1975/QĐ-UBND ngày 02/5/2019 và Quyết định số 3458/QĐ-UBND ngày 28/9/2022. - Công bố quy hoạch chung đô thị, quy chế quản lý kiến trúc đô thị công khai: + Niêm yết tại trụ sở UBND thành phố. + Tại vị trí thực hiện quy hoạch.		

Tên tiêu chí	Quy định theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg		Hướng dẫn 765/SVHTTDL-QLVHGD, ngày 13/4/2023 của Sở VH,TT và DL	Diễn giải của đơn vị	Tự đánh giá	Ghi chú
	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn				
				+ Thực hiện đăng tải trên Trang thông tin điện tử thành phố, thông tin trên hệ thống truyền thanh để các tổ chức và cá nhân liên quan biết thực hiện.		
	2. Có đủ công trình hạ tầng kỹ thuật thiết yếu hoặc hạ tầng xã hội thiết yếu được xây dựng theo quy hoạch xây dựng đối với Thành phố.	Đạt	- Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật gồm: + Hệ thống giao thông (bề rộng mặt đường, kết cấu đường, vỉa hè theo quy hoạch được phê duyệt), + Hệ thống chiếu sáng công cộng, + Hệ thống thông tin liên lạc, + Hệ thống cấp nước, + Hệ thống thoát nước, + Hệ thống quản lý chất thải rắn.	Hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật được tỉnh, thành phố quan tâm đầu tư gồm: + Hệ thống giao thông: Thực hiện đầu tư xây dựng cải tạo vỉa hè nội thị, xây dựng hệ thống thoát nước, nâng cấp cải tạo các tuyến đường.... với tổng kinh phí trên 309.488.046.000 đồng; hệ thống camera thông minh với 138 camera được lắp đặt tại 24 vị trí giao thông trên địa bàn. + Hệ thống chiếu sáng công cộng: Quản lý chiếu sáng thông minh (iLCS) và thay thế đèn LED. + Hệ thống thông tin liên lạc: Trung tâm điều hành IOC, đầu tư Hệ thống một cửa hiện đại cho xã, phường. + Hệ thống cấp nước: phối hợp với Công ty cổ phần cấp nước Long An triển khai thực hiện đầu tư hệ thống đường ống cấp nước tại các xã, phường. + Hệ thống thoát nước: triển khai thực hiện hệ thống thoát nước 15 tuyến đường trên địa bàn trong giai đoạn 2022 – 2024. + Hệ thống quản lý chất thải rắn: gói thầu thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh	Đạt	

Tên tiêu chí	Quy định theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg		Hướng dẫn 765/SVHTTDL-QLVHGD, ngày 13/4/2023 của Sở VH,TT và DL	Diễn giải của đơn vị	Tự đánh giá	Ghi chú
	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn				
				hoạt và vệ sinh công cộng trên địa bàn thành phố Tân An không để phát sinh ụ rác.		
			- Hệ thống công trình hạ tầng xã hội gồm: hệ thống dịch vụ công cộng gồm: + Y tế: * Bệnh viện, * Trung tâm Y tế + Giáo dục: * Mầm non, * Trường Tiểu học, * Trường THCS, * Trường THPT, * Trường Đào tạo nghề, * Trường Chính trị + Văn hóa: Trung tâm Văn hóa + Thể dục thể thao: * Sân vận động, * Sân bóng, * Sân tennis + Thương mại và các công trình dịch vụ công cộng khác: * Trung tâm thương mại, * Siêu thị, * Các dịch vụ tiện ích, + Hệ thống công viên, vườn hoa: có công viên.	Hệ thống công trình hạ tầng xã hội gồm: hệ thống dịch vụ công cộng gồm: + Y tế: trên địa bàn thành phố hiện có 06 bệnh viện (Bệnh viện Đa khoa Long An, BV Tâm thần, Y học Cổ truyền, BV Phổi, TWG, Vạn An), 01 Trung tâm Y tế và 170 phòng khám đáp ứng cơ bản nhu cầu khám, chữa bệnh của người dân. + Giáo dục: * Mầm non: 15 trường công lập. * Trường Tiểu học: 14 trường * Trường THCS: 09 trường * Trường THPT: 05 trường (được công nhận đạt chuẩn quốc gia 3 trường gồm Lê Quý Đôn, Tân An, chuyên Long An; 02 trường (Hùng Vương, Hà Long) dự kiến Đoàn kiểm tra tổ chức đánh giá công nhận trong tháng 7/2024). * Trường Đào tạo nghề: 01 trường (Trường Cao đẳng nghề Long An) * Trường Chính trị: 01 trường (trường Chính trị Long An) + Văn hóa: Trung tâm Văn hóa thành phố được đầu tư xây dựng năm 2015 với tổng kinh phí đầu tư là 12 tỷ đồng 172 triệu đồng, hiện nay do yêu cầu đã thực hiện bàn giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất và dịch vụ tài nguyên, môi trường tỉnh (theo Quyết định số	Đạt	

Tên tiêu chí	Quy định theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg		Hướng dẫn 765/SVHTTDL-QLVHGD, ngày 13/4/2023 của Sở VH,TT và DL	Diễn giải của đơn vị	Tự đánh giá	Ghi chú
	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn				
				7104/QĐ-UBND ngày 04/8/2022 của UBND tỉnh), hiện UBND thành phố đang báo cáo xin ý kiến UBND tỉnh cho thành phố được tiếp quản, sử dụng lại trung tâm. + Thể dục thể thao: trên địa bàn thành phố có nhiều công trình hạ tầng xã hội, dịch vụ công cộng đáp ứng cơ bản nhu cầu rèn luyện thể dục thể thao cho người dân gồm: *Sân vận động: Sân vận động tỉnh Long An. *Sân bóng: có 15 sân bóng (gồm: sân bóng Lainco, Chiến Thắng, Minh Anh, Ánh Sáng, Gia Huy LAMASIA, Quả bóng vàng, Rạng Đông, Milan, Thanh Phương, Hoàng Gia, Mỹ Đình, Star Club – CLB Ngôi sao, sân bóng trong khu Đồng Tâm, Trâm Anh, Seagame). *Sân tennis: 03 (Mỹ Đình, Đồng Tâm, Lanico). Ngoài ra, trên địa bàn hiện có 89 cơ sở kinh doanh dịch vụ, hoạt động thể thao (16 cơ sở thể dục thể hình, 10 cơ sở bơi lội, 59 cơ sở kinh bida, 04 sân cầu lông) và 21 lớp dạy võ hiện đang hoạt động tại 14/14 xã, phường. + Thương mại: Hiện trên địa bàn có các Trung tâm thương mại và cửa hàng dịch vụ tiện ích đảm bảo phục vụ, đáp ứng cơ bản nhu cầu mua sắm của người dân gồm: Trung tâm thương mại Vincom Plaza Tân An, Siêu thị Coopmart và 08 chợ, 12 cửa hàng tiện ích khác như Bách hóa xanh, VinMart.		

Tên tiêu chí	Quy định theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg		Hướng dẫn 765/SVHTTDL-QLVHGD, ngày 13/4/2023 của Sở VH,TT và DL	Diễn giải của đơn vị	Tự đánh giá	Ghi chú
	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn				
				+ Hệ thống công viên: trên địa bàn thành phố hiện có các công viên gồm Công viên thành phố Tân An, Công viên Hoàng Hoa Thám, Công viên Ao Quan,đã đáp ứng cơ bản nhu cầu sinh hoạt vui chơi giải trí của người dân trên địa bàn.		
2. Giao thông đô thị	Hệ thống giao thông trên địa bàn quận thành phố đảm bảo kết nối thông suốt giữa các phường, xã, thị trấn trên địa bàn và không bị ngập úng theo quy định.	Đạt	Hệ thống giao thông trên địa bàn quận thành phố đảm bảo kết nối thông suốt giữa các phường, xã, thị trấn trên địa bàn và không bị ngập úng theo quy định. <i>Điều kiện đạt như sau:</i> 1. Giao thông trên địa bàn huyện, thành phố đảm bảo kết nối thông suốt giữa các phường, xã, thị trấn trên địa bàn; hệ thống thoát nước không bị ngập úng. 2. Có 100% tuyến đường giao thông trên địa bàn thành phố qua khu vực đô thị đáp ứng tiêu chuẩn đường đô thị, hệ thống cầu, cống phù hợp với cấp đường quy hoạch. 3. Đối với các huyện, thành phố (nếu có) quy hoạch bến xe khách tại trung tâm thì phải đáp ứng tiêu chí bến xe khách loại 3 và được	- Giao thông trên địa bàn thành phố đảm bảo kết nối thông suốt giữa các xã, phường trên địa bàn; có hệ thống thoát nước không bị ngập úng. - 100% tuyến đường giao thông trên địa bàn thành phố qua khu vực đô thị đáp ứng tiêu chuẩn đường đô thị, hệ thống cầu, cống phù hợp với cấp đường quy hoạch. - Hiện thành phố có 01 Bến xe đang hoạt động tại địa bàn phường 2, theo đồ án quy hoạch chung 2015. Thành phố quy hoạch bến xe khách trên tuyến quốc lộ 1, phường 4.	Đạt	

Tên tiêu chí	Quy định theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg		Hướng dẫn 765/SVHTTDL-QLVHGD, ngày 13/4/2023 của Sở VH,TT và DL	Diễn giải của đơn vị	Tự đánh giá	Ghi chú
	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn				
			công bố đưa bến xe khách vào khai thác theo quy định. 4. Công trình giao thông phải được bảo trì bao gồm: các công tác bảo dưỡng thường xuyên, sửa chữa định kỳ và sửa chữa đột xuất. Công tác sửa chữa định kỳ là công tác sửa chữa hư hỏng đường theo thời hạn quy định, kết hợp khắc phục một số khuyết tật của mặt đường xuất hiện trong quá trình khai thác, nhằm khôi phục tình trạng kỹ thuật ban đầu và cải thiện điều kiện khai thác của đường theo quy định của Luật Xây dựng. 5. Đảm bảo an toàn giao thông: - Tại các điểm giao, đường cong, khu vực trường học, chợ, bệnh viện... tùy theo mức độ nguy hiểm có thể bố trí báo hiệu giao thông sao cho phù hợp như: đèn tín hiệu giao thông, các loại biển báo nguy hiểm, biển báo cấm, biển hiệu lệnh, biển báo chỉ dẫn, vạch kẻ đường... theo QCVN41:2019/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ.	- Các công trình giao thông được bảo trì bao gồm: thực hiện bảo dưỡng, duy tu thường xuyên, sửa chữa định kỳ và sửa chữa đột xuất; hằng năm có kế hoạch và UBND thành phố ban hành quyết định phân bổ nguồn vốn thực hiện. - Hằng năm, thành phố đều có kế hoạch tổ chức khảo sát và cho thay thế thường xuyên để đảm bảo an toàn giao thông nhất là: tại các điểm giao, đường cong, khu vực trường học, chợ, bệnh viện... tùy theo mức độ nguy hiểm có thể bố trí báo hiệu giao thông sao cho phù hợp như: đèn tín hiệu giao thông, các loại biển báo nguy hiểm, biển báo cấm, biển hiệu lệnh, biển báo chỉ dẫn, vạch kẻ đường... theo QCVN41:2019/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ; tại các điểm đầu nối đường nhánh ra đường chính, thiết kế cao độ tại các điểm giao mặt đường tương đối bằng nhau để đảm bảo an toàn giao thông.		

Tên tiêu chí	Quy định theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg		Hướng dẫn 765/SVHTTDL-QLVHGD, ngày 13/4/2023 của Sở VH,TT và DL	Diễn giải của đơn vị	Tự đánh giá	Ghi chú
	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn				
			- Các điểm đầu nối đường nhánh ra đường chính, thiết kế cao độ tại các điểm giao mặt đường tương đối bằng nhau để đảm bảo an toàn giao thông.			
3. Môi trường đô thị	1. Có hệ thống thu gom, phân loại, xử lý rác thải trên địa bàn đảm bảo yêu cầu vệ sinh môi trường.	Đạt	Có hệ thống thu gom, phân loại, xử lý rác thải trên địa bàn đảm bảo yêu cầu vệ sinh môi trường	Để đảm bảo yêu cầu vệ sinh môi trường trên địa bàn việc thu gom thông qua Công ty Cổ phần đô thị Tân An vận chuyển đến Nhà máy xử lý rác thải trên địa bàn huyện Thạnh Hóa để xử lý (Công ty Tâm Sinh Nghĩa).	Đạt	
	2. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại rác thải tại nguồn.	$\geq 90\%$	Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại rác thải tại nguồn.	Có 26.196/28.273 hộ gia đình đã đăng ký lập bộ rác và thực hiện phân loại rác tại nguồn đạt tỷ lệ 91,02%	Đạt	
	3. Tỷ lệ các Khu dân cư trên địa bàn sạch, đẹp.	$\geq 80\%$	Tỷ lệ các Khu dân cư trên địa bàn sạch, đẹp.	Ban vận động 82/82 ấp, khu phố thường xuyên ra quân tuyên truyền vận động cơ quan, tổ chức và nhân dân trên địa bàn thực hiện giữ gìn vệ sinh môi trường góp phần xây dựng KDC xanh, sạch đẹp, duy trì giữ vững danh hiệu ấp, khu phố văn hóa. Năm 2022, năm 2023: 82/82 ấp, khu phố duy trì giữ vững danh hiệu ấp, khu phố văn hóa.	Đạt	
4. An ninh, trật tự đô thị	1. Cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục trên địa bàn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự.	Đạt	Cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục trên địa bàn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự. (Thực hiện hướng dẫn Công văn số 680/CAT-PV05 ngày 29/3/2023 của Công an tỉnh về việc triển khai thực hiện tiêu	- Năm 2022: 14 xã, phường; 18 cơ quan, 02 doanh nghiệp và 14 cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” (Quyết định số 4445/QĐ-UBND ngày 14/11/2022 của UBND thành phố về công nhận xã, phường, cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố đạt	Đạt	

Tên tiêu chí	Quy định theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg		Hướng dẫn 765/SVHTTDL-QLVHGD, ngày 13/4/2023 của Sở VH,TT và DL	Diễn giải của đơn vị	Tự đánh giá	Ghi chú
	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn				
			chí an ninh, trật xây dựng phường, trị trấn văn minh đô thị).	tiêu chuẩn về “An toàn về An ninh, trật tự” năm 2022). - Năm 2023: 14 xã, phường; 18 cơ quan, 02 doanh nghiệp và 14 cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “ An toàn về an ninh, trật tự” (Quyết định số 3338/QĐ-UBND, ngày 08/11/2023 của UBND thành phố về công nhận xã, phường, cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố đạt tiêu chuẩn về “An toàn về An ninh, trật tự” năm 2023). - Năm 2024: hiện đang triển khai đánh giá theo tinh thần Công văn số 6599/UBND-NCTCD, ngày 04/7/2024 của UBND tỉnh về việc thực hiện xét, công nhận khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” năm 2024 trên địa bàn thành phố Tân An.		
	2. Có hệ thống camera giám sát, bảo đảm an ninh, trật tự được lắp đặt ở các tuyến đường chính.	Đạt	Có hệ thống camera giám sát, bảo đảm an ninh, trật tự được lắp đặt ở các tuyến đường chính. (Thực hiện hướng dẫn Công văn số 680/CAT-PV05 ngày 29/3/2023 của Công an tỉnh về việc triển khai thực hiện tiêu chí an ninh, trật xây dựng phường, trị trấn văn minh đô thị).	- Có 479 điểm, 825 camera được lắp đặt ở các tuyến đường chính. - 16.084 camera được các cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường, cơ sở kinh doanh, hộ dân trên địa bàn thực hiện tự lắp đặt. - Trung tâm điều hành IOC, hệ thống Camera an ninh thông minh thành phố: có 138 camera được lắp đặt tại 24 vị trí giao thông trên địa bàn.	Đạt	

Tên tiêu chí	Quy định theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg		Hướng dẫn 765/SVHTTDL-QLVHGD, ngày 13/4/2023 của Sở VH,TT và DL	Diễn giải của đơn vị	Tự đánh giá	Ghi chú
	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn				
	1. Hạ tầng công nghệ thông tin truyền thống: có mạng nội bộ LAN và mạng diện rộng kết nối với các phòng chuyên môn và các xã, phường, thị trấn trực thuộc được bảo đảm an toàn an ninh mạng; tỷ lệ cán bộ, công chức được trang bị máy tính và có kết nối Internet băng rộng.	Đạt	Hạ tầng công nghệ thông tin truyền thống: có mạng nội bộ LAN và mạng diện rộng kết nối với các phòng chuyên môn và các xã, phường, thị trấn trực thuộc được bảo đảm an toàn an ninh mạng; tỷ lệ cán bộ, công chức được trang bị máy tính và có kết nối Internet băng rộng. <i>Đảm bảo các điều kiện đạt sau:</i> - Có mạng nội bộ (LAN) kết nối đồng thời mạng truyền số liệu chuyên dùng và mạng Internet băng rộng; - Có trang bị thiết bị tường lửa (firewall) - Máy tính của cán bộ, công chức có cài đặt phần mềm phòng chống mã độc quản trị tập trung; - Cán bộ, công chức được trang bị máy tính và truy cập được mạng Internet băng rộng (tỷ lệ 100%).	Hạ tầng kỹ thuật CNTT đã được quan tâm đầu tư, mở rộng, nâng cấp tương đối hoàn chỉnh. 100% cán bộ, công chức thành phố (93/93) và xã, phường có máy tính làm việc; 100% cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND thành phố đã được kết nối mạng nội bộ, Internet và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng; các máy tính đều có trang bị thiết bị tường lửa; 100% máy tính của các bộ, công chức có cài đặt phần mềm chống mã độc quản trị tập trung.	Đạt	
	2. Ứng dụng hệ thống một cửa điện tử, sử dụng các phần mềm dùng chung và ứng dụng chữ ký số trong quản lý điều hành.	Đạt	Ứng dụng hệ thống một cửa điện tử, sử dụng các phần mềm dùng chung và ứng dụng chữ ký số trong quản lý điều hành. <i>Đảm bảo các điều kiện đạt sau:</i>	Thực hiện tốt việc ứng dụng hệ thống một cửa điện tử, sử dụng các phần mềm dùng chung và ứng dụng chữ ký số trong quản lý điều hành. Kết quả cụ thể: 1. Hệ thống quản lý văn bản và điều hành:	Đạt	

Tên tiêu chí	Quy định theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg		Hướng dẫn 765/SVHTTDL-QLVHGD, ngày 13/4/2023 của Sở VH,TT và DL	Diễn giải của đơn vị	Tự đánh giá	Ghi chú
	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn				
5. Thông tin, truyền thông đô thị			* Thành phố có sử dụng ít nhất 04 phần mềm ứng dụng: (1) Hệ thống quản lý văn bản và điều hành: - Có 100% công chức thành phố được cấp tài khoản sử dụng. Tỷ lệ = 100* (số tài khoản sử dụng QLVB đến thời điểm báo cáo/ tổng số cán bộ công chức) - Có 100% văn bản đi được ký số. Tỷ lệ = 100* (văn bản đi được ký số/ tổng số văn bản đi (không bao gồm văn bản mật, văn bản phát hành giấy)) (2) Hệ thống thư điện tử của tỉnh: UBND thành phố có hộp thư điện tử (...@longan.gov.vn) và sử dụng thường xuyên trong trao đổi công việc; (3) Hệ thống một cửa điện tử: Có 100% số hồ sơ, thủ tục hành chính của thành phố (chỉ tính đối với những hồ sơ, thủ tục hành chính quy định tiếp nhận tại Bộ phận một cửa) được tiếp nhận và giải quyết trên phần mềm Một cửa điện tử.	- Có 93/93 công chức thành phố được cấp tài khoản sử dụng đạt tỷ lệ 100%. - Có 100% văn bản đi được ký số: + Năm 2022: 10.454/10.454 đạt tỷ lệ 100% văn bản đi được ký số (không bao gồm văn bản mật, văn bản phát hành giấy). + Năm 2023: 9.969/9.969, đạt tỷ lệ 100% văn bản đi được ký số (không bao gồm văn bản mật, văn bản phát hành giấy). + Năm 2024 (tính đến ngày 29/6/2024): 4506/4506 văn bản đi được ký số (không bao gồm văn bản mật, văn bản phát hành giấy) 2. Hệ thống thư điện tử của tỉnh: UBND thành phố có hộp thư điện tử (ubndtpta@longan.gov.vn) được sử dụng thường xuyên trong trao đổi công việc; 3. Hệ thống một cửa điện tử: Có 100% số hồ sơ, thủ tục hành chính được tiếp nhận và giải quyết trên phần mềm Một cửa điện tử. Kết quả, + Năm 2022: 31.873/31873 hồ sơ. + Năm 2023: 29.675/29.675 hồ sơ + Tính đến ngày 29/6/2024 có 14.167/14.167 hồ sơ được tiếp nhận và giải quyết trên phần mềm một cửa. 4. Trang thông tin điện tử của thành phố (http://ubndtpta.longan.gov.vn) hoạt động ổn định, có 1.391.252 lượt truy cập.		

Tên tiêu chí	Quy định theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg		Hướng dẫn 765/SVHTTDL-QLVHGD, ngày 13/4/2023 của Sở VH,TT và DL	Diễn giải của đơn vị	Tự đánh giá	Ghi chú
	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn				
			(4) Cổng/trang thông tin điện tử có chức năng cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý, điều hành.			
	3. Cổng thông tin điện tử cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định.	Đạt	Cổng thông tin điện tử cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định. <i>Đảm bảo các điều kiện đạt sau:</i> Cổng/Trang thông tin điện tử được cung cấp thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.	Trang thông tin điện tử của thành phố thường xuyên được rà soát, cập nhật, cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng như: chiến lược, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, các thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, ...	Đạt	
6. Việc làm, thu nhập bình quân, hộ nghèo đô thị	1. Thu nhập bình quân đầu người cao hơn thu nhập bình quân đầu người của toàn tỉnh, thành phố.	Đạt	Thu nhập bình quân đầu người cao hơn thu nhập bình quân đầu người của toàn tỉnh (năm cuối phúc tra).	Thành phố đã tập trung thực hiện các giải pháp, huy động tối đa mọi nguồn lực để phát triển sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ. Từ đó, đã tạo được nhiều việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân trên địa bàn, thu nhập bình quân đầu người của thành phố đều tăng dần qua các năm, và cao hơn thu nhập bình quân đầu người của toàn Tỉnh (<i>Theo Công văn số 599/CTK-TH, ngày 23/7/2024 của Cục thống kê Long An về việc xác nhận mức thu nhập bình quân năm 2024 của TP Tân An theo Quyết định số</i>	Đạt	

Tên tiêu chí	Quy định theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg		Hướng dẫn 765/SVHTTDL-QLVHGD, ngày 13/4/2023 của Sở VH,TT và DL	Diễn giải của đơn vị	Tự đánh giá	Ghi chú
	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn				
				04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ).		
	2. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với quy định chung của địa phương.	Đạt	Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với quy định chung của địa phương (của Tỉnh)	Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều của thành phố là 0,32% thấp hơn tỉnh (0,99%) (Theo Quyết định số 1937/QĐ-UBND, ngày 16/7/2024 của UBND thành phố về việc phê duyệt hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh 6 tháng đầu năm 2024).	Đạt	
7. Văn hóa, thể thao đô thị	Có trung tâm văn hóa, thể thao thành phố; có nhiều hoạt động văn hóa, thể thao hiệu quả.		Có Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Truyền thành phố đạt chuẩn theo Thông tư số 11/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 của Bộ VH, TT và DL quy định về tiêu chí của Trung tâm Văn hóa-Thể thao quận, huyện, thị xã và thành phố trực thuộc tỉnh; - Trung tâm Văn hóa- Thông tin và Truyền thanh thành phố đạt chuẩn đáp ứng đủ các yêu cầu: + Vị trí quy hoạch Trung tâm đảm bảo mọi người dân đều được sử dụng thuận lợi và dễ tiếp cận; + Có diện tích sử dụng trong nhà tối thiểu 1.250 m², ngoài trời tối thiểu 3.300 m²;	Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố được xây dựng năm 2015 với kinh phí là 12 tỷ 172 triệu đồng (gồm Hội trường đa năng và tận dụng các cơ sở vật chất cũ của Trung tâm Giống vật nuôi để lại) với mục đích phục vụ nhiệm vụ chính trị và nơi tổ chức nhiều hoạt động văn nghệ, TDTT của thành phố, tổng diện tích đất sử dụng là 64.843,5 m²; đã thực hiện bàn giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất và Dịch vụ tài nguyên, môi trường tỉnh quản lý từ ngày 04/8/2022 theo Quyết định số 7104/QĐ-UBND của UBND tỉnh. Hiện tại, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Truyền thanh của thành phố có diện tích khoảng 376 m² đáp ứng chủ yếu cho cán bộ, viên chức của trung tâm làm việc. Đồng thời, để đảm bảo Trung tâm Văn hóa, Thể thao thành phố đạt đúng theo tiêu chuẩn quy định tại Thông tư 11/2010/BVHTTDL ngày 22/12/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND thành phố đã báo cáo đề xuất và được Ban Thường	Đạt	

Tên tiêu chí	Quy định theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg		Hướng dẫn 765/SVHTTDL-QLVHGD, ngày 13/4/2023 của Sở VH,TT và DL	Diễn giải của đơn vị	Tự đánh giá	Ghi chú
	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn				
			+ Quy mô xây dựng: Hội trường đa năng đảm bảo bố trí tối thiểu 350 chỗ ngồi; diện tích phòng làm việc của các lãnh đạo tối thiểu 20 m²; diện tích phòng làm việc của bộ phận chuyên môn tối thiểu 90 m²; diện tích công trình phụ trợ (sân khấu; khu triển lãm, biểu diễn ngoài trời; khu dịch vụ, vui chơi giải trí, vườn hoa...) tối thiểu 1.400 m²; + Có ít nhất hai trong ba công trình: Sân vận động, bể bơi, nhà tập luyện thể thao; + Trang thiết bị hoạt động: Hội trường đa năng có đủ bàn, ghế; âm thanh ánh sáng; đạo cụ, trang phục; dụng cụ tập luyện và thi đấu thể dục thể thao đảm bảo theo công trình thể dục thể thao; được trang bị xe ô tô chuyên dùng.	vụ Thành ủy cho chủ trương thực hiện tiêu chí số 7 trong xây dựng thành phố Tân An đạt chuẩn đô thị văn minh tại Công văn số 2703-CV/TU, ngày 04/3/2024 theo đó lộ trình thời gian được xác định thực hiện là nhiệm kỳ 2025 – 2030; hiện UBND thành phố đang báo cáo xin ý kiến UBND tỉnh cho thành phố tạm sử dụng và quản lý Trung tâm Văn hóa – Thể thao.		
			- Trung tâm Văn hóa Thông tin và Truyền thanh thành phố có nhiều hoạt động văn hóa - thể thao kết nối với các xã khi đáp ứng đủ các yêu cầu sau:	Hàng năm, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Truyền thanh thành phố có nhiều hoạt động văn hóa - thể thao kết nối với các xã, phường. Cụ thể:	Đạt	

Tên tiêu chí	Quy định theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg		Hướng dẫn 765/SVHTTDL-QLVHGD, ngày 13/4/2023 của Sở VH,TT và DL	Diễn giải của đơn vị	Tự đánh giá	Ghi chú
	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn				
			+ Có ít nhất 20 chương trình hoạt động tại chỗ/năm; + Có ít nhất 10 chương trình hoạt động lưu động/ năm; + Có ít nhất 100 buổi hoạt động của Đội Tuyên truyền lưu động/năm; + Có ít nhất 06 chương trình hoạt động phối hợp, liên kết/ năm; + Tổ chức được ít nhất 12 lớp năng khiếu, ngành nghề chuyên môn/ năm; + Tổ chức ít nhất 06 cuộc liên hoan, hội thi, hội diễn, hội chợ triển lãm/năm; + Tổ chức ít nhất 08 cuộc thi đấu thể thao/ năm; + Tổ chức ít nhất 06 lớp tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về Văn hóa-Thể thao cho cơ sở/ năm; + Ấn hành tài liệu nghiệp vụ được ít nhất 12 loại tài liệu và bản/năm; + Tổ chức các hoạt động văn hóa, vui chơi giải trí phục vụ trẻ	+ Năm 2022: Tổ chức 40 chương trình hoạt động tại chỗ; 11 chương trình hoạt động lưu động; 112 buổi hoạt động của Đội Tuyên truyền lưu động; 42 chương trình hoạt động phối hợp, liên kết; tổ chức được 12 lớp năng khiếu, ngành nghề chuyên môn; 06 cuộc liên hoan, hội thi, hội diễn, hội chợ triển lãm; 25 giải đấu thể thao; 06 lớp tập huấn VNQC và 01 lớp tập huấn TDDT; tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí cho trẻ em đạt 30% thời gian hoạt động của Trung tâm Qua đó, đã thu hút trên 20.000 lượt người tham gia, sinh hoạt. + Năm 2023: Tổ chức 38 chương trình hoạt động tại chỗ; 13 chương trình hoạt động lưu động; 127 buổi hoạt động của Đội Tuyên truyền lưu động; 37 chương trình hoạt động phối hợp, liên kết; tổ chức được 09 lớp năng khiếu, ngành nghề chuyên môn; 06 cuộc liên hoan, hội thi, hội diễn, hội chợ triển lãm; 30 giải đấu thể thao; 04 lớp tập huấn VNQC và 01 lớp tập huấn TDDT tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí cho trẻ em đạt 30% thời gian hoạt động của Trung tâm Qua đó, đã thu hút trên 20.000 lượt người tham gia, sinh hoạt. + 6 tháng đầu năm 2024: Tổ chức 25 chương trình hoạt động tại chỗ; 10 chương trình hoạt động lưu động; 106 buổi hoạt động của Đội Tuyên truyền lưu động; 28 chương trình hoạt động phối hợp, liên kết; tổ chức được 08 lớp		

Tên tiêu chí	Quy định theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg		Hướng dẫn 765/SVHTTDL-QLVHGD, ngày 13/4/2023 của Sở VH,TT và DL	Diễn giải của đơn vị	Tự đánh giá	Ghi chú
	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn				
			em đạt 30% thời gian hoạt động của Trung tâm; + Có ít nhất 10.000 lượt người đến tham gia, sinh hoạt tại Trung tâm; +Thư viện được bảo đảm nguồn lực cho hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và tổ chức các hoạt động phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng và có khả năng kết nối, liên thông với mạng lưới thư viện của tỉnh.	năng khiếu, ngành nghề chuyên môn; 07 cuộc liên hoan, hội thi, hội diễn, hội chợ triển lãm; 23 giải đấu thể thao; 04 lớp tập huấn VNQC; tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí cho trẻ em đạt 30% thời gian hoạt động của Trung tâm Qua đó, đã thu hút trên 20.000 lượt người tham gia, sinh hoạt. - 14/14 xã, phường trên địa bàn thành phố duy trì hoạt động của tủ sách pháp luật; các đầu sách được các đơn vị trang bị, cập nhật, luân chuyển thường xuyên đã đáp ứng cơ bản nhu cầu tìm hiểu thông tin của người dân. Đồng thời, thực hiện công tác chuyển đổi số việc truyền tải, tìm hiểu các thông tin như các Luật, văn bản về chủ trương của Đảng, chính sách của nhà nước được thành phố và các đơn vị trên địa bàn đẩy mạnh thông qua việc giới thiệu, hướng dẫn người dân thực hiện nắm bắt thông tin qua các kênh thông tin chính thống của Thành phố và xã, phường.		
8. Y tế, giáo dục đô thị	1 .Trung tâm y tế thành phố đạt chuẩn theo quy định.	Đạt	Trung tâm Y tế thành phố đạt chuẩn theo quy định: Trung tâm Y tế Thành phố phải đạt các chỉ tiêu sau: <i>1. Trung tâm Y tế Thành phố đạt tiêu chuẩn xếp hạng: Hạng III</i>	Trung tâm Y tế thành phố Tân An đạt tiêu chuẩn xếp hạng III (theo quyết định số 12285/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của	Đạt	

Tên tiêu chí	Quy định theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg		Hướng dẫn 765/SVHTTDL-QLVHGD, ngày 13/4/2023 của Sở VH,TT và DL	Diễn giải của đơn vị	Tự đánh giá	Ghi chú
	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn				
			Được Hội đồng thẩm định xếp hạng các đơn vị sự nghiệp y tế đánh giá đạt và trình UBND tỉnh ban hành Quyết định công nhận theo hướng dẫn tại Thông tư số 23/2005/TT-BYT ngày 25/8/2005 của Bộ Y tế hướng dẫn xếp hạng các đơn vị sự nghiệp y tế. 2. 100% các Trạm Y tế Phường, Thị trấn thuộc địa bàn đạt tiêu chí quốc gia về y tế (Phụ lục I: Bảng đánh giá tiêu chí phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh theo Kế hoạch số 1666/KH-UBND).	UBND tỉnh về việc xếp lại hạng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế) - 14/14 Trạm Y tế xã, phường đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến 2022 (<i>theo quyết định 4667/QĐ-BYT của Bộ Y tế</i>). Hiện nay các xã, phường đang tập trung triển khai thực hiện các nội dung tiêu chí theo quy định tại Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ Y tế. + Quyết định số 5302/QĐ-UBND, ngày 09/6/2021 của UBND tỉnh về việc công nhận xã, phường đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã năm 2020 (P2, P7). + Quyết định số 7490/QĐ-UBND, ngày 16/8/2022 của UBND tỉnh về việc công nhận xã, phường duy trì đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã năm 2021 (P3, P4, Tân Khánh, Khánh Hậu, P6, Nhơn Thạnh Trung, Bình Tâm). + Quyết định số 5589/QĐ-UBND, ngày 27/6/2023 của UBND tỉnh về việc công nhận xã, phường, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về		

Tên tiêu chí	Quy định theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg		Hướng dẫn 765/SVHTTDL-QLVHGD, ngày 13/4/2023 của Sở VH,TT và DL	Diễn giải của đơn vị	Tự đánh giá	Ghi chú
	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn				
				y tế xã năm 2022 (<i>Hương Thọ Phú, Lợi Bình Nhơn, An Vĩnh Ngãi, phường 5</i>).		
	2. Các trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 trở lên.	100%	Các trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 trở lên. <i>Đảm bảo đạt sau:</i> Trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia theo quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT. Tỷ lệ 100% được tính trên số trường học trung học phổ thông được công nhận đạt chuẩn quốc gia (còn hiệu lực theo quyết định) so với tổng số trường học trung học phổ thông có trên địa bàn thành phố của năm được đánh giá. (<i>Đạt</i>)	- Có 03/5 trường THPT đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (Quyết định số 13175/QĐ-UBND, ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh về việc công nhận trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia (THPT chuyên Long An); Quyết định số 705/QĐ-UBND, ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh về việc công nhận trường trung học phổ thông Tân An, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; Quyết định số 2050/QĐ-UBND, ngày 15/3/2021 của UBND tỉnh về việc công nhận trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia (THPT Lê Quý Đôn)). + 02 trường (THPT Hùng Vương và TH, THCS và THPT Hà Long): dự kiến tổ chức kiểm tra đánh giá công nhận trong đầu tháng 8/2024.	Ước đạt	
9. Hệ thống chính trị và trách nhiệm của chính quyền đô thị	1. Hàng năm tổ chức Đảng đạt trong sạch, vững mạnh; Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đạt từ loại khá trở lên.	Đạt	Hàng năm tổ chức Đảng đạt trong sạch, vững mạnh; Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đạt từ loại khá trở lên. (<i>Đạt</i>) <i>Hướng dẫn tiêu chí:</i> Thực hiện đánh giá và xếp loại theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên.	- Năm 2022: Đảng bộ TP (HTXSNNV), MTTQ (HTXSNNV), Hội PN (HTTNV), Hội ND (HTTNV), Hội CCB (HTTNV), ĐTN (HTTNV), LĐLĐ (HTTNV). - Năm 2023: Đảng bộ TP (HTXSNNV), MTTQ (HTXSNNV), Hội PN (HTXSNNV), Hội ND (HTTNV), Hội CCB (HTTNV), ĐTN (HTXSNNV), LĐLĐ (HTTNV).	Ước đạt	

Tên tiêu chí	Quy định theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg		Hướng dẫn 765/SVHTTDL-QLVHGD, ngày 13/4/2023 của Sở VH,TT và DL	Diễn giải của đơn vị	Tự đánh giá	Ghi chú
	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn				
				- Phần đầu năm 2024: Đảng bộ, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.		
	2. Thủ tục hành chính phục vụ người dân, thuận tiện, đáp ứng được nhu cầu của người dân trên địa bàn.	Đạt	Thủ tục hành chính phục vụ người dân, thuận tiện, đáp ứng được nhu cầu của người dân trên địa bàn. <i>(Đạt)</i>	Thành phố tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Công văn số 2531/UBND-THKSTTHC ngày 05/5/2020 của UBND tỉnh về việc hướng dẫn đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh đến Phòng ban chuyên môn thành phố và UBND xã, phường thực hiện theo quy định; đồng thời, các TTHC tiếp tục được rà soát, đơn giản hoá góp phần tích cực vào việc giảm bớt phiền hà trong giải quyết các yêu cầu của công dân, tổ chức và phục vụ người dân ngày càng thuận tiện hơn.	Đạt	
	3. Có dịch vụ công trực tuyến từ cấp độ 3 trở lên.	Đạt	Có dịch vụ công trực tuyến từ cấp độ 3 trở lên. <i>(Đạt)</i>	Tổng số thủ tục hành chính đang cung cấp trực tuyến một phần là 38 thủ tục <i>(đạt tỷ lệ 100% so, với TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến một phần là 38 thủ tục)</i> .	Đạt	
	4. Quận (thành phố) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.	Đạt	Thành phố đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Hướng dẫn tiêu chí như sau: Thực hiện theo Công văn số 9324/UBND-NCTCD về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn tiêu chí huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia	Thực hiện Quyết định số 1143/QĐ/BTP ngày 20/6/2024 của Bộ Tư pháp về việc ban hành hướng dẫn nội dung tiêu chí, chỉ tiêu "tiếp cận pháp luật" trong đánh giá nông thôn mới và đô thị văn minh, UBND thành phố đang tập trung rà soát hoàn thiện hồ sơ đánh giá theo các nội dung của tiêu chí quy định.	Đạt	

Tên tiêu chí	Quy định theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg		Hướng dẫn 765/SVHTTDL- QLVHGD, ngày 13/4/2023 của Sở VH,TT và DL	Diễn giải của đơn vị	Tự đánh giá	Ghi chú
	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn				
			huyện nông thôn mới, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 <u>và tiêu chí thành phố đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc tiêu chí thành phố đạt chuẩn đô thị văn minh trên địa bàn tỉnh Long An.</u>			